

Số: 460/HD-TMDL

Hà Nội, ngày 7 tháng 10 năm 2022

**HƯỚNG DẪN
THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, NÂNG MỨC
PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG, NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI
HẠN ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/09/2009 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư hướng dẫn số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 05/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào thực tế của Trường.

Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương như sau:

I. Nâng bậc lương thường xuyên

1. Đối tượng : Viên chức và lao động hợp đồng được xếp ngạch, bậc, hưởng lương theo các thang bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ theo quy định của nhà nước; chưa hưởng bậc lương cuối cùng trong

ngạch viên chức (sau đây gọi là ngạch), trong chức danh nghề nghiệp viên chức (sau đây gọi là chức danh)

2. Điều kiện thời gian

2.1. Thời gian giữ bậc để xét nâng bậc lương thường xuyên:

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 3 năm (đủ 36 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh thì được xét nâng một bậc lương.

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên thừa hành, phục vụ: Nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau 2 năm (đủ 24 tháng) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh thì được xét nâng một bậc lương.

2.2. Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo qui định của pháp luật về lao động;

- Thời gian nghỉ hưởng chế độ về thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian được cấp có thẩm quyền cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và nước ngoài (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn thuộc danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

2.3. Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương, gồm:

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

- Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

- Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giam, tạm giữ và các loại thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại Khoản 2.2 Mục 2 Phần này.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Mục này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hàng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

3. Tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên

Viên chức và người lao động có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh theo quy định tại Mục 2 Phần này và qua đánh giá đạt đủ hai tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương cũ thì được nâng bậc lương thường xuyên:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức độ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.
- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

4. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên:

Trong thời gian giữ bậc lương hiện giữ, nếu viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ công tác được giao hàng năm, hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định Khoản 2.1 Mục 2 Phần này như sau:

4.1. Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp:

- Viên chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

4.2. Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp:

- Viên chức bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;
- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cảnh cáo;

- Viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao hàng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng.

4.3. Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách.

4.4. Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các Khoản 4.1, 4.2, 4.3 của Mục này.

5. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai; sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

5.1. Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương.

5.2. Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với hình thức kỷ luật do oan, sai.

5.3. Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại.

II. Hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung:

1. **Đối tượng:** Viên chức và người lao động được xếp ngạch, bậc, hưởng lương theo các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ theo quy định của nhà nước, đang hưởng bậc lương cuối cùng trong ngạch viên chức, trong chức danh nghề nghiệp viên chức.

2. **Điều kiện thời gian và tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung:**

2.1. Viên chức đã có 3 năm (đủ 36 tháng) xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức từ loại Ao đến loại A3 của bảng 2, bảng 3 hoặc có đủ 2 năm (đủ 24 tháng) đối với những người thuộc bảng lương loại B, loại C của bảng 2 và bảng 3, ngạch nhân viên thừa hành, phục vụ xếp lương theo bảng 4 quy định tại Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ nếu đủ tiêu chuẩn thì được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% mức lương của bậc lương cuối cùng trong ngạch; từ năm tiếp theo trở đi, mỗi năm nếu đủ tiêu chuẩn sẽ được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung thêm 1%.

2.2. Các trường hợp được tính hoặc không được tính vào thời gian để xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung được xác định như các trường hợp được tính hoặc không được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên.

2.3. Tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung: Thực hiện như tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên.

3. **Quy định về kéo dài thời gian hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung với viên chức và người lao động không đạt tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung.**

Viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ công tác được giao hàng năm, hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung như các trường hợp bị kéo dài thời gian xét nâng bậc lương thường xuyên.

III. Nâng bậc lương trước thời hạn:

1. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

1.1. Điều kiện và chế độ được hưởng: Viên chức và người lao động trong chỉ tiêu biên chế của nhà trường và được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ; đạt đủ hai tiêu chuẩn quy định tại Mục 3, Phần I và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận (bằng văn bản), nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian quy định tại Khoản 2.1 Mục 2 Phần I.

1.2. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn:

Tỷ lệ viên chức và người lao động (trừ các đối tượng quy định tại Mục 2 Phần này) được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ một năm không quá 10% tổng số viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của Trường. Danh sách trả lương của Trường được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt số lượng người làm việc tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

1.3. Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng lương trước thời hạn:

Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương (không tính số dư ra dưới 10 người sau khi lấy tổng số người trong danh sách trả lương của Trường chia cho 10), Nhà trường được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

1.4. Số lần được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

1.5. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với các trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Khoản này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

1.6. Cấp độ thành tích và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn:

- Nâng bậc lương trước thời hạn **12 tháng** đối với viên chức, người lao động hưởng lương ngạch chuyên viên và tương đương trở lên; **8 tháng** đối với công chức, viên chức, người lao động hưởng lương ngạch cán sự và tương đương, lương nhân viên thừa hành phục vụ hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp Hạng IV trở xuống, đạt một trong các hình thức khen thưởng sau:

- + Huân chương các loại;
- + Anh hùng lao động, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú;
- + Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Thành ủy; Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; Bằng khen của các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương.

- + Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố.

- + Có đề tài khoa học hoặc sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật được cấp bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam

- Nâng bậc lương trước thời hạn **06 tháng** đối với viên chức, người lao động hưởng lương ngạch chuyên viên và tương đương trở lên; **04 tháng** đối với viên chức, lao động hợp đồng hưởng lương ngạch cán sự và tương đương, lương nhân viên thừa hành phục vụ hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp Hạng IV trở xuống, đạt một trong các hình thức khen thưởng sau:

- + Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- + Danh hiệu “Người tốt, việc tốt tiêu biểu” cấp Thành phố.

1.4. Ưu tiên trong bình xét nâng bậc lương trước thời hạn:

- Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ được phép thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

- Trường hợp từ hai người trở lên đạt tiêu chuẩn ngang nhau mà không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

- + Viên chức và người lao động có số năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

- + Viên chức và người lao động tuổi cao, nếu không nâng lương kỳ này thì không còn điều kiện để được nâng lương trước hạn;

- + Viên chức và người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;
- + Viên chức và người lao động là nữ.

2. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu:

Viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Mục 3 Phần I, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định tại Khoản 2.1 Mục 2 Phần I.

3. Trường hợp viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn trên.

IV. Tổ chức thực hiện:

Xét nâng lương thường xuyên: Nhà trường tổ chức xét nâng lương theo tháng.

Từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng, các đơn vị xem xét và nộp danh sách đề nghị nâng lương của tháng đó về Phòng Tổ chức-Hành chính quản trị.

2. Đối với các trường hợp xét nâng lương trước thời hạn:

Nhà trường tổ chức xét nâng lương theo quý.

Hàng quý (từ ngày 01 đến ngày 05 của tháng đầu của quý) các đơn vị gửi danh sách viên chức và người lao động đủ điều kiện nâng lương trước thời hạn nhưng còn thiếu 12 tháng trở xuống đối với viên chức, hưởng lương ngạch chuyên viên và tương đương trở lên (thiếu 08 tháng trở xuống đối với viên chức hưởng lương ngạch cán sự và tương đương) để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định (tùy theo thành tích đạt được) về Phòng Tổ chức-Hành chính quản trị.

TM. BCH ĐẢNG ỦY

Nguyễn Thị Hồng Hoa

TM. BCH CÔNG ĐOÀN

Trần Thị Hiền

HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Thu Hà